



TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
QUY NHON UNIVERSITY

Triết Lý Giáo Dục

Philosophy of Education



TOÀN DIỆN
Comprehensive

KHAI PHÓNG
Enlightening

THỰC NGHIỆP
Practical



SỨ MỆNH

Trường Đại học Quy Nhơn là cơ sở giáo dục đại học đa ngành, đa lĩnh vực có sứ mệnh đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học, truyền bá tri thức và chuyển giao công nghệ; phục vụ hiệu quả sự phát triển bền vững của đất nước, đặc biệt đối với khu vực Nam Trung Bộ - Tây Nguyên; góp phần thúc đẩy tiến bộ xã hội.

MISSION

Quy Nhon University is a multi-disciplinary higher education institution with the mission of training and developing high-quality human resources, fostering talents, undertaking scientific research, imparting knowledge and facilitating technology transfer with a view to effectively serving the sustainable development of the country, especially the South Central Region and the Central Highlands, contributing to the advancement of the society.



NHỮNG CON SỐ ẤN TƯỢNG

FACTS AND FIGURES

 **Viên chức, giảng viên**
Lecturers, Researchers, and Office Staff

720⁺

 **GS, PGS, TS KH, TS**
Holders of Doctoral Degree or Higher

45%

 **Sinh viên, học viên, NCS**
Students

20.000⁺

 **Đối tác Quốc tế**
International Partners

35⁺

 **Thỏa thuận hợp tác**
MOUs

200⁺

 **Xếp hạng cơ sở giáo dục**
University Performance Metrics



 **Thành viên của AUN-QA**
A Member of AUN-QA



 **Đạt tiêu chuẩn Chất lượng cơ sở giáo dục đại học**
Certificate of Standardized-Quality HE
Institution Obtained in

2017



HIỆN TẠI/ Present

1 Nhà Hiệu bộ - Văn phòng Khoa
Central Building

2 Giảng đường A1
Classroom Building A1

3 Giảng đường A2
Classroom Building A2

4 Giảng đường A8
Classroom Building A8

5 Khu thí nghiệm A6
Experiment Center A6

6 Khu thí nghiệm A7
Experiment Center A7

7 Cổng trường
Campus gate

8 Ký túc xá C3, C4
Residence Halls C3, C4

9 Ký túc xá C5, C6
Residence Halls C5, C6

10 Nhà dịch vụ Ký túc xá
Student Residence Service

11 Thư viện
QNU Library

12 Hội trường A
Meeting Hall A

13 Nhà thi đấu và sân tập luyện
QNU Arena and Sports Space

QUY HOẠCH/ Planning

14 Giảng đường A5
Classroom Building A5

15 Trường PT Quốc tế
International High School

16 Khu thí nghiệm A9
Experiment Center A9

17 TT Khởi nghiệp - Khu tự học
Business Start-up Center

18 TT Hợp tác và Chuyển giao Công nghệ
Center for Technology Cooperation and Transfer

19 TT Đào tạo sau đại học
Graduate School





ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
UNDERGRADUATE EDUCATION

1

LĨNH VỰC: SẢN XUẤT VÀ CHẾ BIẾN; KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG; NÔNG LÂM NGHIỆP VÀ THỦY SẢN; NHÂN VĂN

- Công nghệ thực phẩm
- Kỹ thuật xây dựng
- Nông học
- Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Trung Quốc, Văn học

Manufacturing & Processing; Architecture & Construction; Agro-Forestry and Fishery; Humanity Studies

- Food Technology
- Construction Engineering
- Agricultural Studies
- English Language, Chinese Language, Literature

2

LĨNH VỰC: KINH DOANH VÀ QUẢN LÝ; PHÁP LUẬT; KHOA HỌC SỰ SỐNG; KHOA HỌC TỰ NHIÊN

- Quản trị kinh doanh, Tài chính – Ngân hàng, Kế toán, Kiểm toán
- Luật
- Sinh học ứng dụng
- Hóa học, Khoa học vật liệu

Business & Management; Law; Life Sciences; Natural Sciences

- Business administration, Finance and Banking, Accounting, Auditing
- Law
- Applied Biology
- Chemistry, Material Science

3

LĨNH VỰC: KHOA HỌC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN

- Quản lý giáo dục, Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Chính trị, Giáo dục Thể chất, Sư phạm (SP) Toán học, SP Tin học, SP Vật lý, SP Hóa học, SP Sinh học, SP Ngữ văn, SP Lịch sử, SP Địa lý, SP Tiếng Anh, SP Khoa học Tự nhiên, SP Lịch sử-Địa lí.

Educational Sciences and Teacher Education

- Education Management, Pre-school Education, Primary Education, Political Education, Physical Education; Teacher Education in Mathematics, Information Technology, Physics, Chemistry, Biology, Literature, History, Geography, English Language, Natural Sciences, and History-Geography.

4

LĨNH VỰC: KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ HÀNH VI; DỊCH VỤ XÃ HỘI; DU LỊCH, KHÁCH SẠN, THỂ THAO VÀ DỊCH VỤ CÁ NHÂN; MÔI TRƯỜNG VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

- Kinh tế, Quản lý nhà nước, Tâm lý học giáo dục, Đông phương học, Việt Nam học
- Công tác xã hội
- Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Quản trị khách sạn
- Quản lý tài nguyên và môi trường, Quản lý đất đai

Social & Behaviour Sciences; Social Service; Tourism & Hospitality; Sports & Personal services; Enviroment & Diversity Protection

- Economics, State Administration, Educational Psychology, Oriental Studies, Vietnamese Studies
- Social Work
- Tourism and Travel Management, Hospitality Management
- Resources and Environment Management, Land Management

5

LĨNH VỰC: TOÁN VÀ THỐNG KÊ; MÁY TÍNH VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN; CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT; KỸ THUẬT

- Toán ứng dụng, Thống kê
- Kỹ thuật phần mềm, Công nghệ thông tin
- Công nghệ kỹ thuật ô tô, Công nghệ kỹ thuật hóa học
- Kỹ thuật điện, Kỹ thuật điện tử – viễn thông, Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa

Mathematics & Statistics; Computer and IT; Technology; Engineering

- Applied Mathematics, Statistics
- Software Engineering, Information Technology
- Automobile Engineering Technology, Chemical Engineering Technology
- Electrical Engineering, Electronic and Telecommunication Engineering, Control and Automation Engineering

ĐÀO TẠO THEO NHU CẦU XÃ HỘI & HỘI NHẬP QUỐC TẾ

EDUCATION FOR SOCIAL DEMAND AND TOWARD INTERNATIONAL INTEGRATION

01



CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ÔTÔ
*Automotive Engineering
Technology*

02



CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM
Food Technology

03



KHOA HỌC DỮ LIỆU
Data Science

04



TRÍ TUỆ NHÂN TẠO
Artificial Intelligence

05



**LOGISTIC VÀ QUẢN LÝ
CHUỖI CUNG ỨNG**
*Logistics and Supply
Chain Management*

...

**CÁC NGÀNH
HỌC KHÁC THEO
XU THẾ HỘI NHẬP**

*Other Disciplines following
the Integration Trend*

NGÀY HỘI VIỆC LÀM NĂM 2022





ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

POSTGRADUATE EDUCATION

- ▶ Chính trị học
Political Studies
- ▶ Địa lý tự nhiên
Natural Geography
- ▶ Hóa vô cơ
Inorganic Chemistry
- ▶ Hóa lý thuyết và hóa lý
Physical and Theoretical Chemistry
- ▶ Kế toán
Accounting
- ▶ Kỹ thuật điện
Electrical Engineering
- ▶ Kỹ thuật viễn thông
Telecommunications Engineering
- ▶ Khoa học dữ liệu ứng dụng
Applied Data Science
- ▶ Khoa học máy tính
Computer Science
- ▶ Lịch sử Việt Nam
Vietnamese History
- ▶ Ngôn ngữ học
Linguistics
- ▶ Quản lý giáo dục
Education Management
- ▶ Quản lý kinh tế
Economic Management
- ▶ Quản trị kinh doanh
Business Administration
- ▶ Sinh học thực nghiệm
Experimental Biology
- ▶ Văn học Việt Nam
Vietnamese Literature
- ▶ Vật lý chất rắn
Solid State Physics
- ▶ Đại số và lý thuyết số
Algebra and Number Theory
- ▶ Phương pháp toán sơ cấp
Elementary Mathematics Methods
- ▶ Toán giải tích
Mathematical Analysis
- ▶ Ngôn ngữ Anh
English Language
- ▶ Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Tiếng Anh
Theory and Methodology of English Language Teaching
- ▶ Lý luận và phương pháp dạy học (Giáo dục tiểu học)
Theory and Methodology of Primary Education
- ▶ Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn GDTC (Giáo dục thể chất)
Theory and Methodology of Physical Education

BỒI DƯỠNG NGẮN HẠN & PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG

CONTINUING EDUCATION AND COMMUNITY SERVICE



TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ
CENTER FOR FOREIGN LANGUAGES

✉ ttnn@qnu.edu.vn

☎ 0256 6533 888



TRUNG TÂM NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA NHẬT BẢN
CENTER FOR JAPANESE LANGUAGE AND CULTURE

✉ japancenter@qnu.edu.vn

☎ 0256 3636 129



TRUNG TÂM TIN HỌC
IT CENTER

✉ tttinhoc@qnu.edu.vn

☎ 0256 3535 511



TRUNG TÂM ĐÀO TẠO VÀ TƯ VẤN KINH TẾ & KẾ TOÁN
CENTER FOR ECONOMICS AND ACCOUNTING

✉ cea@qnu.edu.vn

☎ 0256 3846 159



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ CHUYỂN GIAO KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ
CENTER FOR TECHNOLOGY CONSULTING AND TRANSFER

✉ ttktcn@qnu.edu.vn

☎ 0256 3596 179



VIỆN NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
INSTITUTE FOR APPLIED SCIENCES AND TECHNOLOGY

✉ vnukc@qnu.edu.vn

☎ 0256 3546 719



VIỆN KHOA HỌC GIÁO DỤC
INSTITUTE OF EDUCATION SCIENCES

✉ vkhdg@qnu.edu.vn

☎ 0256 3546 718



Kỳ thi chứng chỉ IEST - Trung tâm Ngoại ngữ
IELTS - Center for Foreign Languages



Trung tâm Khảo thí
Testing Center



Phối hợp với Japan Foundation tổ chức giao lưu giữa doanh nghiệp Nhật Bản với sinh viên
QNU Japan Center held in cooperation with Japan Foundation a cultural event between Japanese businesspersons and students.



Các hình thức đào tạo khác
Other forms of training

KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

SCIENCE AND TECHNOLOGY

Công tác nghiên cứu khoa học tại Trường Đại học Quy Nhơn đã và đang phục vụ cho nhu cầu nâng cao chất lượng đào tạo toàn diện, đáp ứng yêu cầu xã hội, thực hiện theo hướng kết hợp giảng dạy, học tập với ứng dụng những tri thức khoa học vào thực tiễn. Trong những năm vừa qua, Nhà trường đã có những bước tiến đột phá cả về số lượng và chất lượng các nghiên cứu, công bố trong và ngoài nước.

Trường Đại học Quy Nhơn hiện đang chủ trì nhiều chương trình, đề tài cấp Quốc gia, cấp Bộ, cấp Tỉnh. Nghiên cứu khoa học cơ bản là lĩnh vực thế mạnh của Nhà trường, và số lượng đề tài thực hiện trong lĩnh vực này ngày càng tăng nhanh chóng. Nhiều giảng viên của Trường trong lĩnh vực khoa học tự nhiên đã chủ trì các chương trình, đề tài cấp Nhà nước, cấp Quốc gia thuộc Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Quốc gia (Nafosted). Bên cạnh đó, Nhà trường chú trọng liên kết, hợp tác với các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu và địa phương để giải quyết các vấn đề thực tiễn nảy sinh.

Công tác biên soạn giáo trình, tài liệu tham khảo luôn được Nhà trường quan tâm đúng mức phục vụ nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Bên cạnh đó, nghiên cứu khoa học của sinh viên cũng được Nhà trường quan tâm, chú trọng nhằm phát triển ý thức, tư duy và khả năng nghiên cứu trong sinh viên. Hằng năm Nhà trường đã xuất bản Tuyển tập nghiên cứu khoa học sinh viên nhằm đăng tải các kết quả nghiên cứu xuất sắc của sinh viên.

Scientific research at Quy Nhon University has been serving the needs of improving the quality of comprehensive training, meeting social requirements, and implementing in the direction of combining teaching and learning with the application of scientific knowledge into practice. In recent years, the University has made breakthroughs in both quantity and quality of domestic and international publications.

Quy Nhon University is currently the chair organization of numerous projects/programs at national, ministerial and provincial levels. Fundamental scientific research is an outstanding area of the University, and the number of projects carried out in this field is rapidly increasing. Many lecturers of the University in the field of natural sciences have been principal investigators of national-level programs, research themes of the National Foundation for Science and Technology Development (Nafosted). In addition, the University focuses on networking and collaborating with higher education institutions, research institutes and localities to solve arising practical problems.

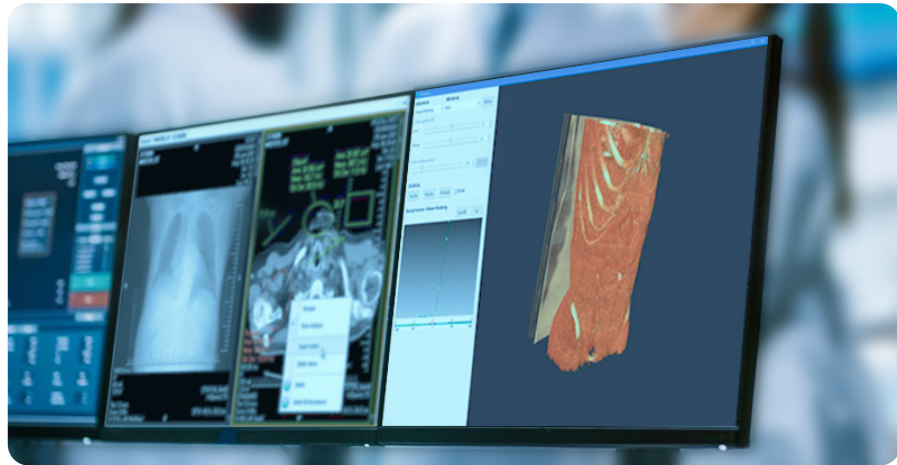
The work of compiling textbooks and reference materials has been essential to serve the purpose of improving the quality of education and training. The University also concentrates on students' scientific research with the aim of developing consciousness, thinking and research capacity among students. Particularly, excellent research results by students are annually published in the anthology of student scientific research.

GS. Duncan Haldane. Đại học Princeton, Nobel Vật lý năm 2016
Prof. Duncan Haldane. Princeton University, Nobel in Physics 2016



SẢN PHẨM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG

FEATURED PRODUCTS



Phần mềm OPAC phục vụ trong Y khoa
OPAC – Medical Imaging Software



Đề tài: Thương hiệu Du lịch Bình Định
Project: Binh Dinh Tourism Branding



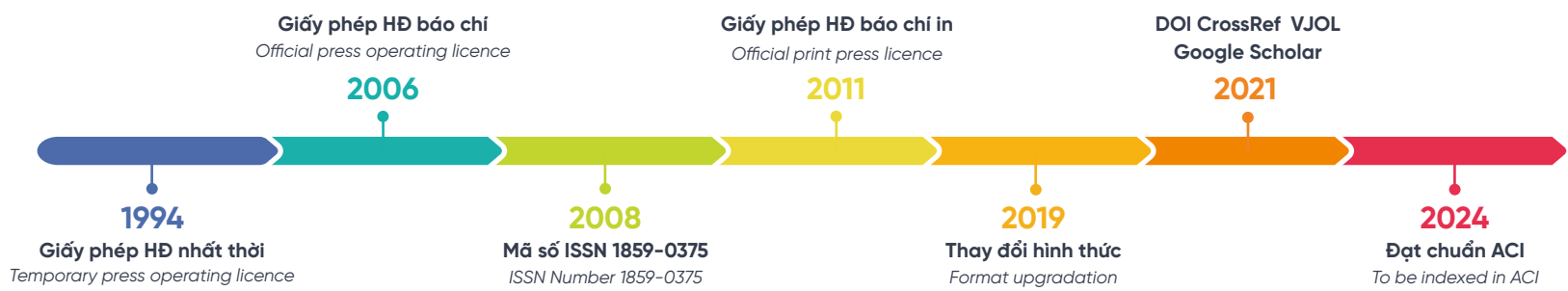
Hệ thống đo nồng độ pH trong nuôi tôm
pH Meter in Shrimp Farming



Ứng dụng phân bón nano trong trồng bắp nuôi bò sữa Vinamilk
Nano fertilizer applied in planting corn for feeding dairy cows (Vinamilk)

TẠP CHÍ KHOA HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

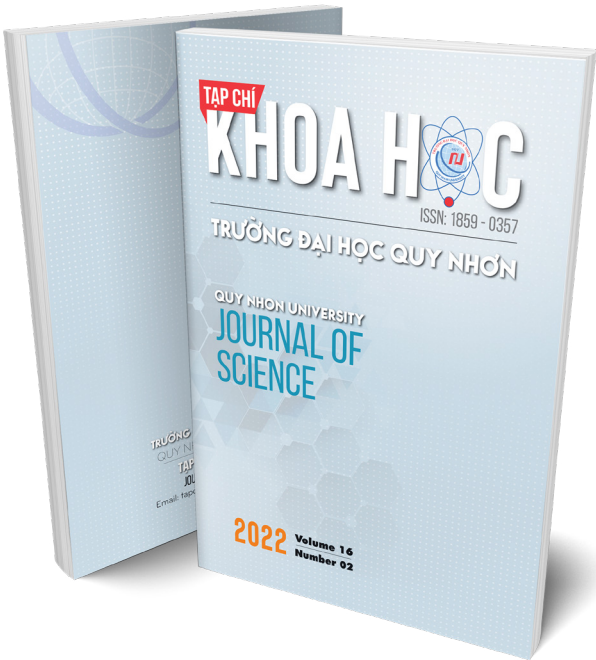
QUY NHON UNIVERSITY JOURNAL OF SCIENCE



Tính đến thời điểm hiện tại, có 05 Hội đồng Giáo sư ngành/liên ngành công nhận tính điểm cho Tạp chí khoa học Trường Đại học Quy Nhơn với thông tin cụ thể như sau:

Up to now, there are 05 disciplinary/interdisciplinary Councils for Professorship that have a recognized score for works published in the Quy Nhon University Journal of Science with specific information as follows:

Hội đồng Giáo sư ngành/liên ngành Disciplinary/interdisciplinary councils for professorship	Điểm tối đa Maximum score	Năm bắt đầu tính điểm Effective year
Hoá học – Công nghệ thực phẩm Chemistry – Food Technology	0.50	2019
Sinh học Biology	0.50	2019
Vật lý Physics	0.25	2019
Điện – Điện tử – Tự động hóa Electricity – Electronics – Automation	0.25	2022
Kinh tế Economics	0.25	2022



Số xuất bản: 6 số/năm
Edition: 6 issues/year

HỢP TÁC QUỐC TẾ
INTERNATIONAL COOPERATION

TIỀN SĨ DANH DỰ
Emmeritus Professors



GS. TSKH. Trần Thanh Vân
Giám đốc Trung tâm Quốc tế KH&GD liên ngành (ICISE)
Director International Center for Interdisciplinary Science and Education



GS. TS. Nguyễn Minh Thọ
Giáo sư Đại học KU Leuven (Bỉ)
Professor KU Leuven, Belgium



GS. TS. Michel Théra
Giáo sư Đại học Limoges
Professor University of Limoges

PROJECTS

1
Reinforcing the capabilities of Quy Nhon University in solving local problems by building up a doctoral training program at Quy Nhon University, Vietnam

2
Strategic Human Resources Management for Southeast Asian Universities (HR4ASIA)

3
Higher education student and staff mobility project between Programme Countries and Partner Countries

4
Research-based curriculum development in molecular and materials sciences in Vietnam (MOMA)

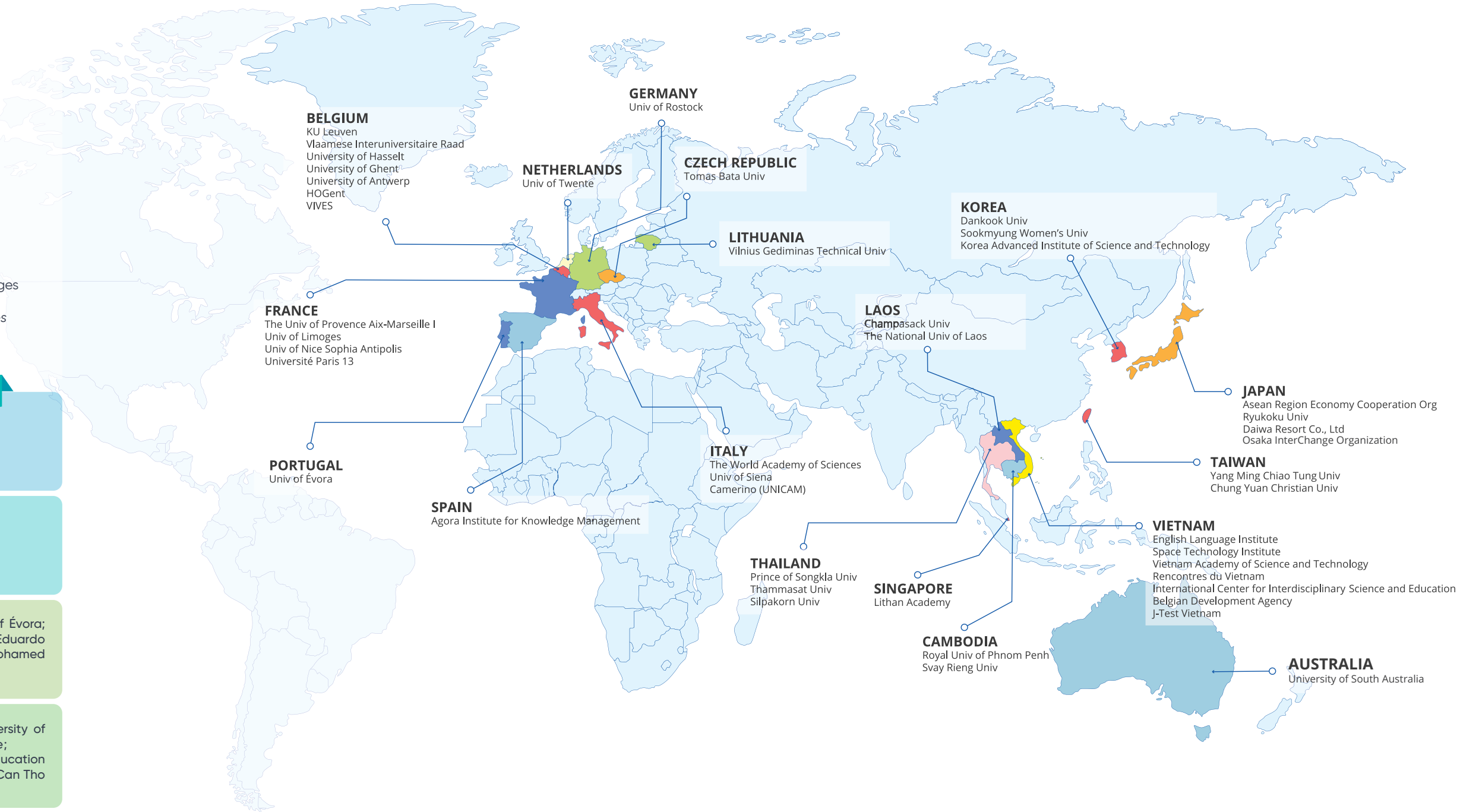
PARTNERS

VLIR-UOS; KU Leuven

03 European Universities;
06 Asian Universities

European Union; University of Évora;
University of Pera deniya; Eduardo Mondlane University; Sidi Mohamed Ben Abdellah University

VLIR-UOS; KU Leuven; University of Rostock; University of Twente; University of Science and Education – the University of Da Nang; Can Tho University; HNUE



CHƯƠNG TRÌNH IUC

INSTITUTIONAL UNIVERSITY COOPERATION

MỤC TIÊU CHUNG

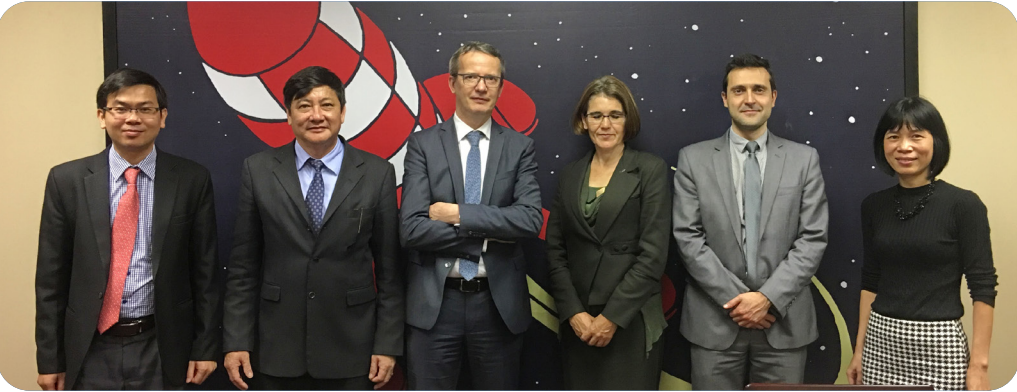
General Objective

Chương trình IUC của Trường Đại học Quy Nhơn nhằm mục đích cải thiện bền vững sinh kế cùng điều kiện sống của cư dân vùng Duyên hải Nam Trung bộ – Tây Nguyên ở Việt Nam và nâng cao năng lực đào tạo, nghiên cứu của QNU trong lĩnh vực nông nghiệp, thực phẩm, môi trường và năng lượng tái tạo.

The IUC programme of Quy Nhon University aims to sustainably boost the livelihoods and living conditions of local farmers in the region by enhancing education and research capacities in agricultural/food/environmental sciences and renewable energy.

CÁC ĐỐI TÁC PHÍA BÌ

Partnerships with universities/colleagues in Flanders



Assoc. Prof. Do Ngoc My – Rector of Quy Nhon University and Prof. Luc Sels – Rector of KU Leuven met in 2018 at the Belgium Embassy in Hanoi
PGS.TS. Đỗ Ngọc Mỹ – Hiệu Trưởng Trường Đại học Quy Nhơn và GS. Luc Sels – Hiệu trưởng Đại học KU Leuven gặp mặt tại Đại sứ Quán Bỉ ở Hà Nội năm 2018

TỔ CHỨC VIỆN TRỢ

Financial Support Organization



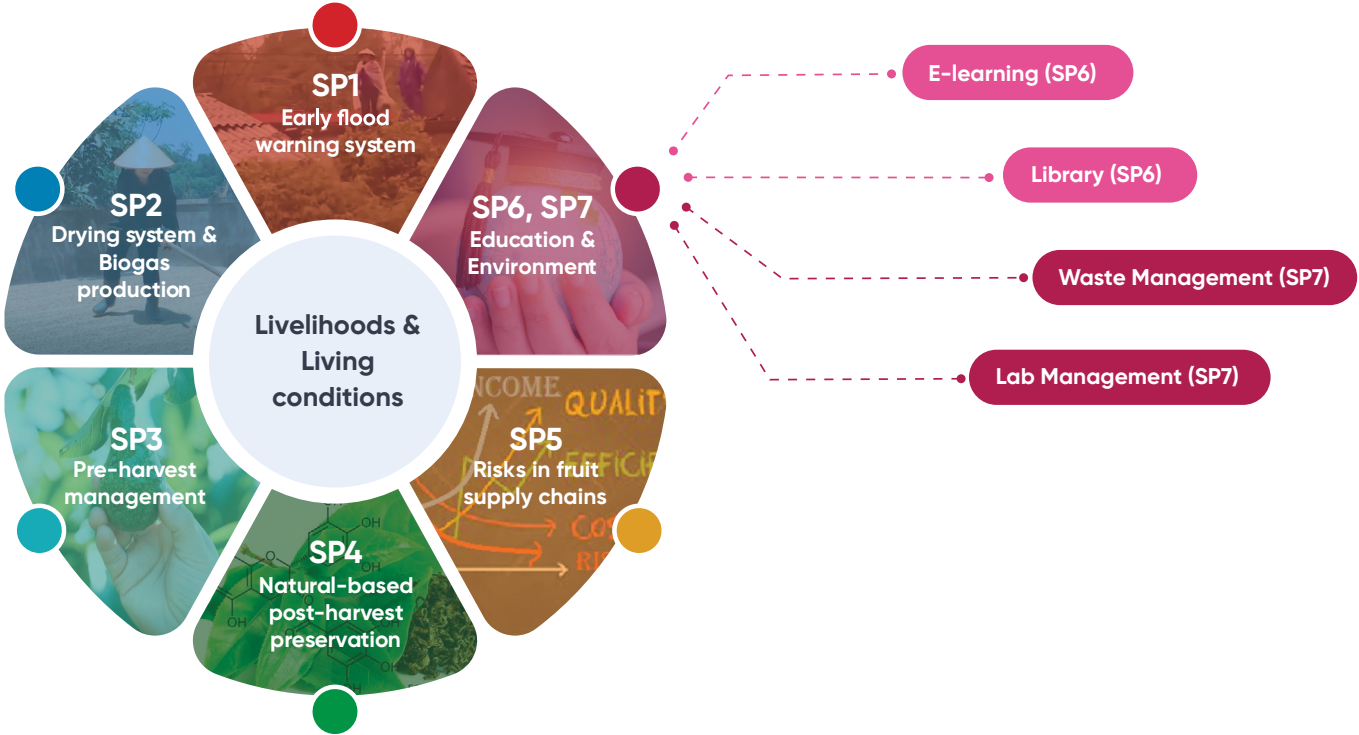
ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG TRỰC TIẾP

Direct Beneficiaries

Cư dân vùng Duyên hải Nam Trung bộ – Tây Nguyên ở Việt Nam.
Farmers in the South Central Coast and Central Highlands of Vietnam.

CHU TRÌNH CỦA CHƯƠNG TRÌNH IUC

IUC Project Cycle



- **Dự án 1 (SP1):** Xây dựng hệ thống cảnh báo lũ sớm nhằm nâng cao khả năng thích ứng của chính quyền địa phương và cộng đồng trong bối cảnh biến đổi khí hậu.
- **Dự án 2 (SP2):** Ứng dụng vật liệu nano và giải pháp kỹ thuật mới nhằm nâng cao hiệu suất của hệ thống sấy khô dùng năng lượng mặt trời và hệ thống sản xuất khí sinh học.
- **Dự án 3 (SP3):** Nâng cao chất lượng và an toàn của bơ và sầu riêng bằng các giải pháp canh tác hiệu quả, bền vững.
- **Dự án 4 (SP4):** Nghiên cứu bảo quản sau thu hoạch bằng cách sử dụng các hợp chất thiên nhiên có hoạt tính sinh học để nâng cao giá trị trái cây địa phương.
- **Dự án 5 (SP5):** Thiết lập các mô hình đánh giá và quản lý rủi ro cho chuỗi cung ứng quả thanh long ở Bình Thuận và quả táo ở Ninh Thuận.
- **Dự án 6 (SP6):** Nâng cao năng lực Trường Đại học Quy Nhơn trong cung cấp dịch vụ điện tử cho sinh viên, E-Learning và thư viện.
- **Dự án 7 (SP7):** Xây dựng hệ thống quản lý chất thải bền vững tại Trường Đại học Quy Nhơn.

For more information:
<https://iuc.qnu.edu.vn/>



TÁC ĐỘNG CỦA ĐÀO TẠO

Social Impacts

Trường Đại học Quy Nhơn cung cấp từ 2.000 - 3.000 sinh viên tốt nghiệp mỗi năm cho thị trường lao động trong khu vực và trên cả nước. Sinh viên làm việc cho khu vực tư nhân chiếm 60%, khu vực nhà nước 20%, các khu vực còn lại 20%.

Trường đã ký thỏa thuận hợp tác với 55 doanh nghiệp uy tín sẵn sàng tạo môi trường thực tập, hỗ trợ xây dựng chương trình đào tạo và cam kết tuyển dụng việc làm đối với sinh viên sau khi tốt nghiệp. Hằng năm, Trường tổ chức Ngày hội việc làm thu hút 30 doanh nghiệp tham gia, tuyển dụng 2.000 vị trí việc làm. Hầu hết sinh viên tốt nghiệp có việc làm ngay và đáp ứng tốt nhu cầu của đơn vị sử dụng lao động.

The number of graduates from Quy Nhon University is from 2,000 to 3,000 every year, contributing to the labour force in the area and nationwide. Alumni are found working in every professional field from education to engineering.

QNU's network of business partners has been strengthened and enlarged to hundreds of agencies. These businesses are willing to accept interns and provide job opportunities for graduates, adding a boost to the socio economic growth of the country.

CHÍNH SÁCH - HỌC BỔNG

Student Financial Aid and Scholarships

Học tại Trường Đại học Quy Nhơn, sinh viên có nhiều cơ hội để được hưởng các chính sách hỗ trợ và học bổng như: vay vốn tín dụng, trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập, miễn, giảm học phí, học bổng khuyến khích học tập với nguồn kinh phí đa dạng.

Ngoài ra, sinh viên thường xuyên được nhận các nguồn học bổng tài trợ từ các doanh nghiệp đối tác của trường và các tổ chức quốc tế, cơ sở giáo dục trong và ngoài nước.

Quy Nhon University students have equal opportunities to access numerous financial aid resources such as tuition fee waivers, scholarships and student loans. In addition to the state resources, there are scholarships available from domestic and international entrepreneurs, organizations, and institutions.

- Học bổng Vallet
- Giải thưởng Kova
- Học bổng Hàn - Việt
- Học bổng Hessen (Đức)

CÁC DOANH NGHIỆP HỢP TÁC

Cooperation with Businesses

Trường Đại học Quy Nhơn là đối tác chiến lược của các Tập đoàn công nghệ lớn đang đầu tư vào Bình Định với khát vọng xây dựng Quy Nhơn trở thành Trung tâm trí tuệ nhân tạo của khu vực và thế giới, gồm:

Tập đoàn Vingroup
VINBIGDATA (Viện Nghiên cứu dữ liệu lớn)



VINIF (Quỹ Đổi mới Sáng tạo Vingroup)



Tập đoàn Hưng Thịnh



Campus AI Quy Nhơn



Thung lũng sáng tạo TMA
(TMA INNOVATION PARK)



MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP

QNU STUDENT LIFE

Học tại Trường Đại học Quy Nhơn, sinh viên có một đời sống chất lượng, phong phú, được sống và học tập trong một môi trường năng động và nhân văn. Sinh viên trải nghiệm toàn diện, từ học tập, nghiên cứu, khởi nghiệp sáng tạo đến hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao và giải trí; được cống hiến hết mình trong các hoạt động xã hội, tình nguyện làm cho thời thanh xuân và cuộc sống sinh viên càng trở nên tươi đẹp nhất.

Hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên quốc tế được kết nối giúp sinh viên hội nhập, dễ dàng hòa thích ứng với môi trường xung quanh, trở thành công dân toàn cầu.

Quy Nhon University students enjoy a high-quality education on an active campus. Their studies and research are facilitated by a variety of extracurricular activities such as culture, arts, sports, and start-up demonstrations. Their student life is also enriched with regular social and voluntary activities.

There are also opportunities for students to join with foreign students in international student exchange programs, which helps to increase their foreign language skills and shape them into global citizens.



SINH VIÊN THÀNH ĐẠT

Featured Achievers



GS. TS. Nguyễn Sum (Prof. Dr. Nguyen Sum)

Giải thưởng Tạ Quang Bửu năm 2017

1 trong 100 nhà khoa học xuất sắc nhất châu Á năm 2018

Cựu sinh viên Khóa 2 QNU

2017 Ta Quang Buu Award Winner Best 100 Asian

Excellent Scientists 2018

Alumnus K2



GS. TS. Huỳnh Thanh Nam (Prof. Dr. Huynh Thanh Nam)

Viện Khoa Học và Công Nghệ Tiên Tiến Nhật bản

Cựu sinh viên Khóa 9 QNU

Japan Advanced Institute of Science and Technology

Alumnus K9



Phạm Thị Hồng Lệ

VĐV Điền kinh

HCV 10.000m nữ tại Seagame 31

Cựu sinh viên Khóa 39 QNU

Athlete Gold Medalist, Sea Games 31

Alumnus K39



TS. Magdalena Jawiczu (Dr. Magdalena Jawiczu)

Centre of New Technologies, University of Warsaw, ul.

Banacha 2C, 02-097 Warsaw, Poland Professional.

Nghiên cứu viên sau tiến sĩ tại QNU

Postdoctoral Fellow at QNU 2017



Trung tâm Khám phá Khoa học Quy Nhơn
ExploraScience Quy Nhơn

CƠ SỞ HẠ TẦNG

QNU CAMPUSES

Trường Đại học Quy Nhơn có cơ sở vật chất hiện đại phục vụ tốt cho việc học và đời sống của người học trong và ngoài nước.

Trụ sở chính của Trường có diện tích hơn 13 ha tọa lạc ở vị trí tuyệt đẹp bên bờ biển Quy Nhơn thơ mộng, trên trục đường An Dương Vương gồm phân khu hành chính, hội trường, hệ thống giảng đường, trung tâm thí nghiệm, thực hành, khu thể thao đa năng, thư viện... Hệ thống khu ký túc xá hiện đại, tiện nghi của Trường đáp ứng gần 4.000 chỗ ở cho sinh viên, học viên. Ngoài ra, khu Campus tại Nhơn Tân rộng 11 ha là trung tâm nghiên cứu thực nghiệm, ứng dụng khoa học và đào tạo của Trường.

Situated by a beach in the heart of Quy Nhon City, QNU Campus is known as one of the most scenic tertiary institutions in the country.

Its facilities include antique and modern buildings, hi-tech classrooms, experiment and practice centers, testing hubs, and a sports arena. The French-architectural building is now the library, offering students an academic place for their studies and research. Students can also enjoy their life in QNU residence halls, which can offer up to 4,000 beds.

Nhon Tan Campus, located in the suburb of Quy Nhon, is a center for experimental study and research. Numerous technological applications from the institution are born there.



Khu thực nghiệm Nhơn Tân
Nhon Tan Campus



Phòng xây dựng nội dung truyền thông và học liệu E-learning
QNU Multimedia Studio



Phòng thực hành, thí nghiệm Nano
Nano Experiment Lab



Phòng thí nghiệm lưới điện thông minh
Smart Electricity Networks Lab



PHÒNG THÍ NGHIỆM Labs

56

Phòng hoá học tính toán và mô phỏng hiện đại bậc nhất Việt Nam; Phòng thí nghiệm Lý - Hóa - Sinh học, Xây dựng; Kỹ thuật điện tử, viễn thông với hệ thống mô phỏng lưới điện thông minh; 03 xưởng thực tập thực hành về Công nghệ kỹ thuật ô tô, Chế biến thực phẩm...



TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG Testing and Quality Assurance Center

01

16 phòng thí, 02 phòng hội đồng với hệ thống phòng Lab gồm 400 máy tính, hệ thống máy chủ. Thiết bị hiện đại, đồng bộ



PHÒNG THỰC HÀNH TIN, NGOẠI NGỮ Informatics and Foreign Language Practice Labs

15

Thiết bị hiện đại, phòng lab chuẩn



VƯỜN SINH HỌC Biological Garden

01

Đáp ứng nhu cầu thực tập, thực nghiệm trong lĩnh vực Công nghệ sinh học, Nông học...



NHÀ TẬP ĐA NĂNG Multi-Purpose Arena

01

Sức chứa 2000 người, hiện đại đáp ứng nhu cầu học tập và rèn luyện cho người học, đồng thời có thể đăng cai các sự kiện thể thao lớn.



HỘI TRƯỜNG Meeting Halls

03

Hội trường rộng, thoáng, hiện đại, đa chức năng; trong đó hội trường B lớn nhất với sức chứa 400 chỗ.



PHÒNG HỌC Classrooms

123

Rộng, thoáng, âm thanh, ánh sáng, thiết bị trợ giảng đồng bộ, hiện đại.



PHÒNG HỌC ĐA PHƯƠNG TIỆN Multimedia Classrooms

15

Thiết bị hiện đại, đồng bộ, tương tác.



THƯ VIỆN Library

01

Được xây dựng theo kiến trúc Pháp cổ với phòng Giáo trình, phòng Đọc, phòng Mượn, phòng Tự học, phòng sinh hoạt Câu lạc bộ phục vụ gần 30.000 đầu sách, 4.000 luận văn, luận án, đồ án các loại, gần 100 đầu báo và tạp chí trong và ngoài nước.



TRUNG TÂM HỌC LIỆU Learning Materials Center

Kết nối hệ thống Liên hiệp thư viện Việt Nam và khai thác 3 cơ sở dữ liệu: Proquest Central, STD, KQNC; MathSciNet; Thư viện pháp luật trực tuyến.



CÁC PHÒNG CHỨC NĂNG KHÁC Other Facilities

55

Thiết bị hiện đại, đồng bộ, kết nối trực tuyến trong giảng dạy.



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

A Số 170 đường An Dương Vương, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
T (+84) 256 384 6156 F (+84) 256 384 6089 E dhqn@moet.edu.vn W qnu.edu.vn



Mã trường: DQN